

24/12/09

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**      **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2615/QĐ-BKHHCN

Hà Nội, ngày 18 tháng 11 năm 2009

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt danh mục và kinh phí thực hiện các nhiệm vụ hợp tác quốc tế về khoa học và công nghệ theo Nghị định thư thực hiện từ năm 2010**

### **BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định 28/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 14/2005/QĐ-BKHHCN, ngày 8/9/2005 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Quy định xây dựng và quản lý các nhiệm vụ hợp tác quốc tế về khoa học và công nghệ theo nghị định thư;

Căn cứ các nghị định thư đã ký với các nước;

Căn cứ Quyết định số 1348/QĐ-BKHHCN, ngày 24 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt Danh mục các đề xuất nhiệm vụ hợp tác quốc tế về khoa học và công nghệ theo Nghị định thư đưa ra xem xét thực hiện từ năm 2010;

Căn cứ kết quả họp của các Hội đồng Khoa học và Công nghệ cấp nhà nước tư vấn xét duyệt nội dung và các Hội đồng thẩm định nội dung, thời gian thực hiện, kinh phí hỗ trợ;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch-Tài chính, Vụ trưởng Vụ Khoa học và công nghệ các ngành kinh tế-kỹ thuật, Vụ trưởng Vụ Khoa học xã hội và tự nhiên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kinh phí thực hiện 67 nhiệm vụ hợp tác quốc tế về khoa học và công nghệ theo Nghị định thư bắt đầu thực hiện từ năm 2010 với tổng kinh phí hỗ trợ từ nguồn ngân sách sự nghiệp khoa học là **118.730.000.000 đồng (Một trăm mười tám tỷ bảy trăm ba mươi triệu đồng)**.

Danh mục 67 nhiệm vụ kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Giao cho các ông Vụ trưởng Vụ Khoa học và công nghệ các ngành kinh tế-kỹ thuật, Vụ trưởng Vụ Khoa học xã hội và tự nhiên phối hợp với Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế và Vụ Kế hoạch và tài chính tiến hành ký hợp đồng thực hiện các nhiệm vụ được phê duyệt trong Danh mục này theo các quy định hiện hành.

**Điều 3.** Kinh phí để thực hiện nhiệm vụ được ghi trong chỉ tiêu kế hoạch khoa học và công nghệ hàng năm của Bộ, ngành chủ quản của cơ quan chủ trì nhiệm vụ. Chủ nhiệm và Thủ trưởng cơ quan chủ trì nhiệm vụ có trách nhiệm sử dụng kinh phí đúng mục đích và thực hiện việc quyết toán kinh phí theo chế độ hiện hành của Nhà nước.

**Điều 4.** Các ông/bà Chủ nhiệm và Thủ trưởng cơ quan chủ trì nhiệm vụ, các ông Vụ trưởng Vụ Khoa học và công nghệ các ngành kinh tế-kỹ thuật, Vụ trưởng Vụ Khoa học xã hội và tự nhiên, Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

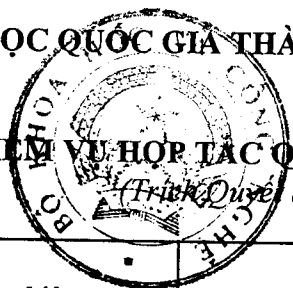
- Như điều 4;
- Bộ Tài chính;
- Lưu VT, HTQT

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG**



**Lê Đình Tiến**

**DANH MỤC VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN**  
**CÁC NHIỆM VỤ HỢP TÁC QUỐC TẾ VỀ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THEO NGHỊ ĐỊNH THỰC HIỆN TỪ NĂM 2010**  
 (Trích Quyết định số 2615/QĐ-BKHCN, ngày 18/11/2009 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)



TT	Tên nhiệm vụ	Nội dung chính	Đơn vị thực hiện	Đối tác nước ngoài	Thời gian thực hiện		Tổng kinh phí hỗ trợ từ NSNN (triệu đồng)	Ghi chú
					Bắt đầu	Kết thúc		
1	Xử lý nước thải công nghiệp chế biến tinh bột khoai mì và quản lý tổng hợp ô nhiễm nước trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam"	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát triển các mô hình số cho quản lý tổng thể ô nhiễm nguồn nước và cải thiện chất lượng nước;</li> <li>- Kết nối các mô hình và mở rộng hệ thống mô hình nhằm xây dựng một hệ thống quản lý và kiểm soát ô nhiễm nguồn tài nguyên nước;</li> <li>- Nghiên cứu và xây dựng trạm pilot xử lý nước thải sản xuất tinh bột khoai mì phù hợp với đặc thù địa phương nhằm cải thiện chất lượng nước;</li> <li>- Nghiên cứu tối ưu hoá các trạm pilot cũng như hệ thống mô hình</li> </ul>	Viện Môi trường và Tài Nguyên	Trường đại học kỹ thuật Braunschweig, CHLB Đức	2010	2012	2200	
2	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu kim loại hữu cơ (MOFs-ZIFs) có bề mặt riêng lớn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng hợp ra các vật liệu MOFs có bề mặt riêng lớn bằng phương pháp nhiệt dung (sovolthermal).</li> <li>- Tổng hợp ra các vật liệu ZIFs có bề mặt riêng lớn bằng phương pháp nhiệt dung (sovolthermal).</li> <li>- Nghiên cứu khả năng sử dụng các vật liệu MOFs và ZIFs tổng hợp được trong kỹ thuật lưu giữ các loại khí như CO<sub>2</sub>, methane, H<sub>2</sub>.</li> <li>- Tổng hợp các ligand chứa nhóm cacboxylic và phốt-pho-nic có khả năng được sử dụng làm linker để điều chế vật liệu MOFs có độ bền nhiệt cao.</li> </ul>	Trường Đại học Bách Khoa TP. HCM	Trung tâm Nghiên cứu Vật liệu cấu trúc nano và phân tử, Đại học California - Los Angeles (UCLA), Hoa Kỳ	2010	2011	2500	

*(Handwritten signature)*